



## **CHẾT TẬP THỂ TRONG TRẠI TÙ "CẢI TẠO"!**

**Cựu tù nhân cải tạo Chế Văn Thức.**

### **Lời nói đầu:**

Khi chánh quyền Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) non trẻ của Miền Nam Việt Nam bị sụp đổ bởi sự phản bội của nước bạn đồng minh. Quân Cộng sản miền Bắc tiến chiếm Miền Nam, trên thế giới đã có một nhận định cho rằng: sẽ có cuộc tắm máu xảy ra.

Nhưng không, rút kinh nghiệm của các nước cộng sản “anh em” và của chính Cộng Sản Việt Nam (CSVN) qua những lần tắm máu, sau khi cướp được chính quyền, bị thế giới lên án nặng nề. Lần này, sau ngày 30 tháng Tư năm 1975, CSVN không áp dụng thủ đoạn tắm máu mà thi hành chính sách KHÔ MÁU! Đối với Quân Dân Cán Chính VNCH.

Bài viết sau đây, tôi kể lại một chuyện thật, không hư cấu, một trong trăm ngàn sự thực về chính sách đối xử tàn độc của chế độ CSVN với nhân dân Miền Nam Việt Nam! Đề tài khô khan, mong người đọc thông cảm.

### **TRẠI TÙ SUỐI MÁU - BIÊN HÒA.**

Phản Kháng Của Tù Cải Tạo Trong Đêm Noel 1978.

Sau ba năm lao động khổ sai trên vùng rừng núi cao nguyên Lambiang (Lâm Viên) cuối dãy Trường Sơn. Những sĩ quan QLVNCH, người tù chánh trị không án, được ngưng trang dưới mỹ từ “cải tạo”, do các đơn vị bộ đội quản lý từ sau ngày 30 tháng Tư năm 1975. Nay vì nhu cầu cuộc chiến xâm chiếm nước láng giềng Cambodia vào cuối năm 1978, bộ đội đã chuyển chúng tôi trở về trại Suối Máu, Biên Hòa, giao qua ngành công an quản lý.

Tùy tình thân giữa bạn tù với nhau, trong các ngày lễ lớn của bất cứ tôn giáo nào, hay những ngày lễ Quốc Gia, ngày tết Dương Lịch, tết Nguyên Đán, chúng tôi từng nhóm tụ năm tụ bảy hàn huyên tâm sự. Chiều hôm 24 tháng 12 năm 1978, từng nhóm bạn gom góp mỗi người một ít đường, gạo nếp, đốt lửa đó đây dọc theo hè nhà, nấu chè lạc để có bữa ăn chung đón mừng ngày Chúa Giáng Sinh. Trên vọng gác, công an trông thấy dấu hiệu lạ trong các khu giam tù từ

K1, đến các khu K2, K3. Khoảng 19 giờ tối, từng toán công an võ trang vào bên trong tuần tra, hỏi chúng tôi chuyện gì mà tụ tập, chúng tôi giải thích. Toán tuần tra rào quanh một vòng rồi trở ra ngoài.

Đến 20 giờ tối, hầu hết các K vang lên tiếng cười cùng tiếng vỗ tay. Khu K1 nơi giam tù sĩ quan cấp Thiếu và Trung úy, tuổi chừng 20 đến 30 rất trẻ, còn tràn đầy sinh khí, ồn ào náo động nhứt, họ hát Thánh ca, tình ca với những chiếc đàn guitar tự chế.

Các toán công an võ trang trở vào, ra lệnh “cải tạo viên “ giải tán vào bên trong lán (nhà). Chưa đến 22 giờ đêm, giờ ngủ theo quy định của trại, họ cưỡng lệnh không chịu vào. Có tiếng súng nổ, công an võ trang bắt đi ba người tù đem ra ngoài khu giam.

Lập tức, toàn thể tù nhân khu K1 gọi nhau tập trung ở sân trước đối diện với cửa ra vào Ban giám thị trại. Họ dùng tay làm loa che miệng, đồng thanh kêu gọi Giám thị trại thả người trở vào, cũng hướng về các khu K2 giam tù cấp Tá, khu K3 cấp Đại úy để thông báo tình hình và xin tiếp tay yểm trợ, bằng cách tất cả tù nhân ra khỏi lán, làm theo những gì bạn tù K1 yêu cầu với Giám thị trại.

Bên ngoài, Giám thị trại vẫn im lìm, bên trong âm thanh hò reo của tù nhân vang dội toàn khu trại tù Suối Máu. Ngay lúc này, tại K2 các bạn tù cấp Tá, nhanh chóng thành lập Ủy Ban Hành Động (UBHĐ). Thiếu tá Không Quân Lê Thanh Hồng Vân vóc người to cao, làm Trưởng UBHĐ (hiện nay anh đang định cư tại Florida). Thiếu tá Pháo binh Lê Văn Sanh làm Phó Trưởng Ban (nay anh định cư tại Texas) và nhiều thành viên cho từng bộ phận, như bộ phận Hành Động, bộ phận An Ninh, bộ phận Kế Hoạch. Một số thành viên trong UBHĐ chui hàng rào kẽm gai, sang K1 hỗ trợ và bàn kế hoạch. Hàng rào kẽm gai ngăn giữa các K trước đây rất kiên cố, nhưng sau ba năm do bộ đội quản lý, cán binh bộ đội nhỏ bốt cọc sắt áp chiến lược và tháo lấy kẽm gai để làm việc riêng tư, nên nay hàng rào thưa trống, người chui qua lại rất dễ dàng.

Đã giữa khuya, Giám thị trại vẫn không động tĩnh. Bước đầu UBHĐ kêu gọi nhau hát các bản Thánh ca, trong đó bản HANG BELEM :

Đêm đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời

Chúa sinh ra đời nằm trong hang đá nơi máng lừa.

Trong hang Bê-lem ánh sáng tỏa lan từng bừng . . .

là bản nhạc dễ hát nhứt, hầu như ai cũng hát được, không phân biệt tôn giáo, các bạn tù Ki Tô Hữu hát lớn mọi người cùng hát theo, lặp đi lặp lại liên hồi, chen lẫn với tiếng vỗ tay, tiếng kêu gọi thả tù. Trời về khuya tĩnh mịch, âm thanh vang dội đến tận vùng dân cư nhà thờ Hố Nai, Biên Hòa.

Có tiếng động cộc cạch từ những loa phóng thanh đặt sẵn trong các K giam tù, để Giám thị trại thông báo chỉ thị, mở đài (radio) phát thanh Hà Nội, đài Saigon giải phóng cho tù nhân nghe tin tức vào mỗi sáng sớm và chiều tối. Giám thị trại lên tiếng:

---Yêu cầu tất cả “trại viên cải tạo” trong các K giải tán trở vào lán để ngủ, sau đó Ban giám thị sẽ cho ba trại viên trở vào.

Không ai bảo ai mọi người đồng loạt trả lời:

--- Phải thả người vào trước đã.

Hai bên, lời qua tiếng lại giằng co mãi, lòng trong tiếng hát Thánh ca mỗi lúc một vang dội hơn, mặc dù đêm đông giá lạnh nhưng mọi người vẫn kiên trì ngồi dưới sương khuya.

Từ xa vọng lại tiếng động cơ nổ rầm rì, rồi dần dần nghe rõ tiếng xích sắt của xe tăng nghiền trên mặt đường nhựa, từ hướng nhà thờ Hố Nai tiến về trại tù Suối Máu. Bọn cai tù lượng định tình thế, kéo dài thời gian xin chỉ thị cấp trên, điều động xe tăng đến mặt trước của trại tù để thị oai. Không nao núng, UBHĐ đưa ra quyết định, gọi lớn ra bên ngoài:

-- Nếu ban giám thị trại không thả người vào, đêm nay tất cả trại viên cải tạo sẽ không vào ngủ.

Tiếng gầm gừ của máy nổ, tiếng xích sắt của tăng nghiền trên mặt đường mỗi lúc nghe ác liệt hơn, rồi từng loạt đại liên trên tăng thay nhau nổ đòn, đạn hú xé không gian, xẹt ánh lửa vèo vèo ngang qua các nóc nhà trại giam.

Trước tình huống đã cưỡi lưng cọp không thể lùi, UBHĐ họp bàn quyết định, thông báo cho Giám thị trại:

-- Ngày mai toàn thể trại viên cải tạo sẽ TUYỆT THỰC nếu trại không thả người vào.

Đồng thời loan báo đến các K:

-- Yêu cầu tất cả các toán anh nuôi, sáng ngày mai KHÔNG ĐƯỢC RA BỘ CHỈ HUY LÃNH ĐẠO VÀ THỰC PHẨM, cho đến khi Ban giám thị trại thả người vào.

Tiếng hát Thánh ca tiếng vỗ tay, tiếng gọi thả tù vẫn tiếp tục vang vang trong đêm khuya. UBHĐ kêu gọi các bạn tù lớn tuổi vào lán để nghỉ trước, nhưng không một ai chịu rời chỗ. Biện pháp TUYỆT THỰC của tù nhân là sự việc bất ngờ đối với Giám thị trại. Phần chủ động của quyết định này thuộc về phía tù nhân. Không một toán anh nuôi nào có thể cưỡng lại, không chấp hành, nếu họ muốn sống còn.

Thấy tình thế không thuyết phục được đám tù nhân nếu không thả tù:

-- Giám thị trại Bằng lên tiếng yêu cầu toàn thể trại viên cải tạo giải tán vào ngủ. Ba trại viên sẽ trở vào khi làm xong kiểm điểm trong một thời gian ngắn.

Cùng lúc ấy tiếng máy nổ của xe tăng xa dần khu trại tù Suối Máu.

Khuya lắm rồi, tù nhân vẫn ngồi hát Thánh ca. Bỗng có tiếng dây xích sắt lòn cõn va chạm vào trụ cổng K1, cửa mở ba bạn tù bước vào bên trong. Tiếng hoan hô, reo hò gọi tên ba bạn tù. UBHĐ thông báo đến mọi người trở vào lán và bỏ lệnh tuyệt thực, để ngày mai các toán anh nuôi tiếp tục làm nhiệm vụ cõm nước.

## **ĐƯỜNG VÀO ĐỊA NGỤC TRẦN GIAN.**

Noel, 24 tháng 12 năm 1978, đã là ngày 25 tháng 11 năm Mậu Ngọ, chỉ còn đúng một tháng đến tết Kỷ Mùi 1979. Thời gian này, nước lớn đàn anh Trung Cộng dạy cho bọn đàn em CSVN một bài học ở địa đầu giới tuyến. Không khí trong trại tù sôi sục về thời sự nghe được qua loa phóng thanh của trại.

Sau đêm tù cải tạo phản kháng, chúng tôi nghĩ sẽ có sự trừng phạt đến với một số người. Nhưng không, Giám thị trại, những con cáo già không biểu lộ một thái độ hằn học nào. Ngược lại cục trại giam đưa cán bộ tuyên huấn đến trại nói chuyện về tình hình biên giới Việt - Trung, tuyên truyền, đề cao bộ đội cộng sản ở tuyến đầu chống trả quân bành trướng Trung Quốc v.v...

Giám thị trưởng trại tỏ ra thân thiện vui vẻ, liên tiếp vào trại tập hợp “trại viên cải tạo” nói chuyện về chánh sách cải tạo khoan hồng của đảng, nhà nước và nhân dân . . . Ngoài ra, giám thị trại bàn đến ngày tết truyền thống, tết Kỷ Mùi, đề ra kế hoạch thi đua, mừng đón Xuân. Mục đích đánh lạc hướng kế hoạch đòn thù mà chúng sẽ áp dụng.

Sau những ngày tết Kỷ Mùi, đầu tháng 2-1979, bữa cơm chiều vừa xong, tù nhân cấp Tá ở K2 chúng tôi, có lệnh tập trung lên hội trường làm việc. Lệnh tập hợp bất thường vào chiều tối, mọi người đã đoán có điều bất thường sẽ đến. Quanh hội trường công an võ trang canh gác. Trên bục, giám thị trưởng đọc “lệnh chuyển trại”.

Trong đời người tù cải tạo, chuyển trại là cả một cực hình, một nỗi kinh hoàng không kể xiết. Danh sách đen, hơn 350 tù cấp Thiếu, Trung và Đại tá chúng tôi, lần lược được gọi tên, tách riêng, ra sân xếp thành từng đội 30 người. Lệnh cho chúng tôi trở về lán thu xếp tù trang rồi đi ngủ.

Khi có lệnh tất cả tập hợp lên sân trại. Chúng tôi được phát một khúc bánh mì bột bo bo kẹp chút thịt heo mỡ. Đúng 4 giờ sáng tiếng ì ầm của đoàn xe Molotova tiến vào trước cổng trại.

Đoàn xe tù lên đường còn trong đêm tối, mãi đến lúc bình minh ló dạng, chúng tôi mới biết đoàn xe đang chạy trên Quốc lộ I, đi về hướng Bắc. Mỗi xe tù có một công an võ trang đi theo, nhưng họ ngồi cùng tài xế ở trước xe, do vậy ở phía sau chúng tôi bàn tán với nhau, đoán già đoán non đủ thứ. Đến trưa đoàn xe tù vào thành phố Phan Rang, đoàn xe ngừng lại ở đầu thành phố. Tài xế vào phố ăn trưa, mỗi chúng tôi cầm khúc bánh mì bo bo ngao ngán.

Người bán hàng rong trong phố, thấy có đoàn xe vừa dừng ở bên ngoài, họ kéo nhau chạy ra, phụ nữ già trẻ có, các cháu nam nữ tuổi rất nhỏ, quần áo bạc màu, rạn rách. Trên tay mỗi người một cái mẹt, một chiếc rổ rá đựng ít củ khoai lang, củ mì (sắn) luộc, mớ trái cây, các loại bánh gói lá chuối. Ra đến nơi, ban đầu họ không biết xe chở khách gì, họ chạy ùa đến rao bán mớ hàng trên tay. Có sự đồng ý của công an võ trang, một số anh em tù chúng tôi đứng lên trong xe, chìa tiền mua thức ăn. Bất chợt một phụ nữ lớn tuổi trong nhóm, nhìn thấy chữ CẢI TẠO thật to, dấu đóng trên lưng áo, trên quần tù nhân. Bà ta la lớn lên gần như gào thét:

-- Các chú CẢI TẠO tụi bay ơi, các chú cải tạo tụi bay ơi, đưa lên cho các chú đi đừng lấy tiền của các chú, đưa lệ lên.

Cả nhóm nghe theo lời bà. Chúng tôi cầm tiền, cúi gập người xuống năn nỉ các cháu nhỏ lấy tiền, nhưng chúng lật đầu lia lịa, chúng chia nhau chạy khắp đoàn xe tù, ném đồ ăn lên xe. Một vài cháu lớn tuổi khỏe hơn, chạy thật nhanh vào trong phố gọi thêm các bạn mang hàng ra cho, ra đến nơi đoàn xe tù đã nổ máy chuyển đi, họ ném theo lên xe tù những gì họ có trên rổ rá và đứng nhìn theo cho đến khi đoàn xe khuất xa – Mắt tôi cay cay nhỏ lệ, không phải chỉ lúc đó mà chính lúc này, tôi đang kể lại ký ức khó quên trong đời tù cải tạo, sau 30 tháng Tư-1975 – Xin nói rõ, trong giai đoạn đầu vào trại tù, bộ đội quản lý, không thu giữ tiền bạc và đồng hồ, nhẫn vàng.

Đoàn xe tù tiếp tục lăn bánh về hướng bắc Quốc lộ I, chúng tôi không đoán được sẽ đi về đâu. Khoảng 16 giờ chiều đoàn xe qua cầu đập Đồng Cam, rồi qua khỏi thị xã Tuy Hòa, Phú Yên đến quận Tuy An, đoàn xe rẽ trái, băng qua thiết lộ hỏa xa, dẫn vào quận Đồng Xuân. Lúc này tôi nhận ra địa danh vì tôi đã từng hành quân trên Khu 22 Chiến Thuật này gồm ba tỉnh: Bình Định, Phú Yên và Phú Bổn.

Trời lên hụp xuống trên một độc đạo tung bụi đỏ mịn mù, đoàn xe mang chúng tôi vào một thung lũng rọ heo xa hun hút, dưới khí trời vàng vàng mờ ảo trong ánh nắng chiều. Đoàn xe dừng lại trước cổng một trại giam, tứ bề vòng rào lưới B40 và kẽm gai kiên cố. Trại cải tạo XUÂN PHƯỚC, quận Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên, trại tù mang bí số A20. Những trại tù có mang bí số, trực thuộc Cục Quản Lý Trại Giam Trung Ương điều hành, là những trại tù nổi tiếng khắc nghiệt đối với tù nhân.

## CẢNH ĐỊA NGỤC TRẦN GIAN

Trước khi vào đến trại giam A20, đoàn xe vượt qua một đoạn đường, bên phải là sườn đồi đất đỏ sỏi đá, bên trái là một cánh đồng đất sét với những thửa ruộng lúa cháy vàng bởi nắng hạn. Một cảnh tượng hãi hùng, thoát đầu chúng tôi không ai hiểu nổi là hình ảnh gì, mặc dù chúng tôi cũng trong thân phận người tù!

Trên những thửa ruộng khô, đất đai nứt nẻ, lở nhổ những toán người không áo không mũ nón, vồn vện chỉ chiếc quần cụt, để lộ đôi ống xương chùn khểng khiu, thân hình da bọc xương với chiếc đầu lâu sạm màu! Hình ảnh ma quái này, ngày nay nếu sống ở Mỹ chúng ta có thể tưởng tượng được. Vào dịp lễ Halloween 31 tháng 10 mỗi năm, trong các cửa tiệm bán đồ trang trí lễ ma, chưng bày những bộ xương người, đầu lâu trắng hếu, trông ghê rợn, thì cảnh tượng trên cánh đồng khô, người tù đang lao động giống y chang như vậy. Ở đây những bộ xương ma quái kia biết cử động, đôi tay xương xẩu, nặng nề mệt nhọc nâng cây cuốc đưa lên thả xuống, đang đào xới thửa ruộng đất khô cằn chai cứng!

Trước cổng trại, chúng tôi được lừa xuống sắp hàng trên một sân gạch rộng lớn. Trời đã chiều, từ nhiều hướng các đội tù lao động lần lượt kéo về, sắp hàng chờ khám xét nhập trại. Chúng tôi sững sờ, tận mắt nhìn rõ những bộ áo quần tù, xám tro bạc màu, rách tả tơi, bay phất phơ trên những bộ xương với có chiếc đầu lâu mà chúng tôi đã nhìn thấy trên cánh đồng trước đó. Những người tù đã cởi bỏ áo quần để không cho thấm ướt mồ hôi, hầu giữ ấm được thân thể khi về trại.

Thành phần tù gì? Họ là ai? Họ là tù hình sự. Phần lớn là con cháu của quân nhân, công chức VNCH. Tuổi chừng 15 đến 30, vào tù cải tạo vì không chịu thi hành nghĩa vụ quân sự, không muốn đem thân bỏ mạng nơi chiến trường Cambodia. Không thi hành nghĩa vụ lao động, theo chánh sách cưỡng bức lao động cá nhân, hay buộc phải đi lao động thay thế cho thân nhân già yếu trong gia đình. Công tác lao động thường là công trình thủy lợi, đào kênh dẫn nước, vào núi chẻ đá, khuôn vác đất đá, đốn gỗ, xây đập ngăn nước. Một thành phần nữa, là con cháu các gia đình “ngụy quân, ngụy quyền và ngụy dân” bị chính quyền địa phương đẩy đi vùng “kinh tế mới”, cuộc sống thiếu thốn quá khổ, bỏ trốn về các thành phố, mua lén bán chui, kiếm sống, giúp đỡ mẹ, anh em, trong khi ông, cha đang trong tù cải tạo! Chỉ có dưới chế độ cộng sản, mới có chuyện ba thế hệ gặp nhau trong nhà TÙ!

Chúng tôi tù chánh trị, được nhốt chung với tù hình sự trong trại giam Xuân Phước, nhưng ở riêng một khu, cách nhau một sân rộng và nhà hội trường. Trại cấm chúng tôi “liên hệ” với tù hình sự, nhưng rồi đó đây chúng tôi cũng tiếp xúc được.

Dãy nhà tôi ở mang số 8, gọi là lán 8, dài chừng 50 met, nơi tôi ở, sát cạnh một “trạm xá”, ngôi nhà nhỏ diện tích độ 10 x 5 mét, mái tranh vách đất, chỉ một cửa nhỏ ra vào. Nói là trạm xá nhưng nhiều ngày, chẳng thấy y tá hay y sĩ vãng lai, cũng không thấy khám bệnh. Thì ra nơi đó, các cháu bị bệnh lao phổi đến thời kỳ quá nặng, cán bộ trại đưa vào cách ly, nằm chờ chết. Tiếng ho sùng sục bên trong liên hồi vọng ra.

Những cháu còn chút sức, lê thân ra ngoài hóng nắng, mở nút áo để lộ thân hình da bọc xương, đầu trọc không còn chút tóc, người co quắp, thở hổn hển, đứt đoạn từng hơi! Dây nhà 8 năm cuối cùng, sát hàng rào trại, nên họ ngăn một đoạn ngay đầu nhà, chừng 5 met làm thành một phòng nhỏ, phòng xác! Do vậy, bọn tù ở lán 8 chúng tôi, nhìn qua khe cửa, mỗi ngày chứng kiến ít nhất có từ 2 đến 3 xác chết, quần bằng manh chiếu hay mền. Trên đầu chiếc giường tre, ngọn đèn dầu leo lắt, một chén cơm có cắm đôi đũa. Họ đưa xác vào đó ban đêm sau 7 giờ tối, khi chúng tôi đã vào bên trong lán ngủ và cửa khóa chặt. Ngày hôm sau, lúc chúng tôi xuất trại đi lao động bên ngoài, cán bộ trại cho đội tù hình sự, có tên Đội Tự Giác, dùng xe cải tiến, loại xe thùng có 2 bánh sắt, chở xác chết ra chôn ở một ven rừng đất đỏ, nghĩa địa của trại.

Những lần đi lao động ngang qua đây, chúng tôi đã thấy nhiều nấm mộ lấm ròi.

Tù cải tạo thuộc diện tù chánh trị như chúng tôi, thời kỳ do bộ đội quản lý, mặc dù lao động khổ sai trong vùng rừng núi Trường Sơn, nhưng khi làm lao động có thể đi lại đó đây, tìm kiếm rau lá, bẫy chuột, bắt rắn cóc nhái . . . cải thiện bữa ăn, phụ thêm mớ thực phẩm, do vợ con thân nhân, cực khổ gồng gánh, vượt vạn dặm thăm nuôi. Thân xác chúng tôi cũng đã kiệt quệ, nhưng chưa đến nỗi nào.

Đến lúc vào tay ngành công an quản lý, tại trại tù A20 này, quy chế đời sống chúng tôi không khác gì so với các cháu tù hình sự. Phần ăn mỗi bữa đều giống nhau. Nấu bếp làm cơm do tù hình sự phụ trách. Bữa ăn sáng trước giờ đi đồng lao động, mỗi phần ăn độ 4, 5 lát “sâm”. gọi là sâm cho vui, cũng để đánh lừa cái miệng, thực ra nó là những lát mì khô hóc cứng nhắc (củ sắn).

Mì do tù nhân trồng trọt, đến mùa thu hoạch (bớt lấy củ), cán bộ trại bắt tù nhân ngồi giữa đồi trọc, mỗi người một khúc gỗ, một con dao lớn, chặt khoai mì thành nhiều lát, có bề dày bằng nửa đầu ngón tay, những lát mì tung ra phơi nắng ngay tại chỗ, trên nền đất cát đỏ, qua nhiều ngày đêm, bất kể nắng mưa sương gió, cát bụi bám đầy. Đến lúc lát mì khô đã đổi sang màu sậm, được đưa vào các kho chứa, bao bọc bởi những màn tre thưa mỏng, không đủ sức che mưa gió. Những lát mì đóng lại thành cục, lên men trắng, men vàng rồi men đỏ, lát mì không còn lên men được nữa, trở thành những lát Sâm Cao Ly màu đen lánh!

Phần cơm trưa và cơm chiều giống nhau. Chén cơm chỉ là một chén sâm, công lúa thưa một vài hạt cơm! Thức ăn là tô canh rau xanh, rau do tù trồng, được bón loại phân XANH, tức phân người trộn với lá cây xanh, phân lấy từ cầu tiêu nổi có thùng chứa. Những lúc trời nắng hạn, không sản xuất đủ rau xanh, thay canh bằng lưng nửa chén mắm thúi!. Cai tù thầu mua tất cả các loại cá do ngư dân đánh bắt, không đủ phương tiện ướp lạnh, không đủ muối ướp mặn, đã ươn sinh, thúi rữa. Lâu lâu, xe tải chở cá vào trại, đã nghe mùi hôi tanh. Chúng đổ cá vào hồ làm mắm, hồ xây bằng xi măng rất lớn, tường cao 2 mét, chia thành bốn ngăn khoản 3x2 mét, mặt trên bịt kín, chứa một nắp đậy vuông.

Cá không ăn muối cá ươn, ở đây cá đã ươn sinh, đưa vào hồ làm mắm, đổ thêm nước lã, lại không bỏ đủ muối, cá lên men mục nát rất nhanh, trở thành nước mắm. Màu nước mắm đen ngòm, tựa nước ống cống chợ cầu Ông Lãnh, Saigon! Những khi toán anh nuôi mở nắp hầm lấy mắm, mùi thúi xông lên nồng nặc, tỏa đi khắp khu trại giam, đến nín thở. Cầm chén mắm, không cách nào tôi đưa chén mắm lên miệng được, cho dù dùng mấy ngón tay cố bóp kín lỗ mũi. Tôi không ăn được mắm thúi, nhưng cũng không đổ bỏ đi. Đại tá bác sĩ Nguyễn Văn Khải cựu Chỉ huy trưởng Tổng Y Viện Cộng Hòa Saigon, khuyên tôi:

--- Anh không ăn được anh cho người khác, tuy mắm thúi nhưng nó có chất đậm, rất cần cho cơ thể hiện nay.

Tôi đã đưa mắm cho người bạn, Đại tá Nguyễn Văn Luật, cùng đội lao động với tôi.

Người tù chánh trị trong ngục tù cải tạo, có được sự sống còn, phải nhắc đến công lao vô bờ bến của những người vợ. Mãi mãi tôi ghi nhớ công ơn vợ tôi. Nhờ vợ, hơn một năm tôi thoát khỏi cảnh ăn mắm thúi. Trước tết Kỷ Mùi-1979, từ Đà Nẵng vợ tôi lặn lội vào trại tù Suối Máu, Biên Hòa thăm nuôi. Khi ngang qua vùng Nha Trang, vợ tôi mua được 12 con mực khô lớn, loại xuất cảng, họ đem bán chui.

Ngày đầu mới chuyển đến trại tù A20 này, công an cán bộ khám xét tù trang, tất cả thức ăn do gia đình tiếp tế đều bị tịch thu, tiền bạc đồng hồ, nhẫn vàng bị thu giữ. May mắn cho tôi, tên công an cán bộ lo xông xáo quần áo, chăm chú lục tìm những thứ mà chúng có thể bỏ túi luôn được.

Chiếc bao cát tôi đựng mấy con mực và gói muối bột, rơi ra một bên nằm cạnh churen tôi. Lẹ churen tôi hất nhẹ vào đồng hồ đã khám xong, nhờ vậy tôi giữ được bao thức ăn vợ tôi vừa tiếp tế. Hàng tuần, trại cho tù xuống bếp hâm đồ ăn một lần vào buổi trưa. Tôi cắt một đoạn mực, chừng một lóng tay, xé thật nhỏ cho vào lon ghi-gô thêm chút muối bột, đun sôi làm thành nước mắm, ăn tằn tiện thoát nỗi khổ húp mắm thúi mỗi bữa!

## **CHẾT TẬP THỂ TRONG TRẠI TÙ CẢI TẠO.**

Từ môi trường sống đó, ngoài bệnh lao như đã kể trên, hầu hết là ở các cháu tù hình sự. Nhiều thứ bệnh khác thi nhau hoành hành trên thân xác người tù, như là bệnh kiết lỵ, loại bệnh dễ lây lan, nguy hiểm, tử vong cao.

Người bệnh, bụng đau nhói ruột co thắt, hậu môn luôn bị thúc dục đi tiêu liên tục, nhưng rất khó khăn, chỉ tiêu ra chút ít đờm dãi lẫn lộn máu tươi. Không thuốc men chữa trị, nhiều bệnh nhân kiệt sức không lê ra được khỏi nơi nằm, tiểu tiện tại chỗ, mùi hôi tanh xông lên, từng đàn ruồi nhặng vù vù bay lượn, trông phát khiếp!

Địa ngục trần gian, đại học máu, những ngôn từ dành để chỉ “Trại Cải Tạo” dưới chế độ cộng sản, không sai chút nào! Cộng sản Bắc Việt cưỡng chiếm được Miền Nam, chia người dân Miền Nam ra ba thành phần: “Ngụy quân, ngụy quyền và ngụy dân”, điều tôi không bịa đặt, mà lời nói ra từ cửa miệng bọn cán bộ tuyên huấn, trong những lần tiếp xúc với tù nhân.

Một trong những đòn phép tàn độc cộng sản Hà Nội dùng để trả thù nhân dân Miền Nam là: chánh sách Bao Tử. Dùng bao tử để hành hạ thân xác con người, bỏ ĐÓI con người, làm cho con người mất hết lý trí, tiêu tan ý chí kháng cự. Nhưng chúng đã lầm!

Nói đến đói trong trại tù cải tạo, thú thật, tôi viết lên điều này, xin người đọc đừng cho tôi chê trách ai đó. Nếu ai chưa chịu đựng qua cái đói trong ngục tù cải tạo, khi nghe nói đến đói, không thể có cảm nhận như người tù cải tạo đã ĐÓI! họ đơn thuần thấy cái bao tử thiếu thiếu vì lỡ một bữa cơm, hay một vài ngày phải nhịn ăn để trị bệnh. Đói trong trại cải tạo là một đòn thù ác nghiệt, có tính toán của cộng sản man rợ nhưt.

Bao tử người tù cải tạo, lúc nào cũng trống trơn, cơ trắng bao tử chà xát vào nhau, một cảm giác đau đớn không biết diễn tả thế nào cho đúng. Ăn rồi cũng như chưa ăn!, khổ cho cái bao tử cứ bị đánh lừa triền miên. Sau bữa cơm, tôi buồn tình dùng đũa, gõ vào miệng chén, ngâm nga:

“Mình ngỡ những chưa ăn  
ai ngờ đã ăn rồi.  
Mình ngỡ những chưa ăn,  
ai ngờ đã ăn xong!  
Ôi tấm thân tù đày ...”

Khi viết bài này tôi mới biết, vô tình tôi đã đổi lời một đoạn ngắn trong bản nhạc của một nhạc sĩ ăn cơm Quốc Gia thờ ma cộng sản, nhạc sĩ Trịnh CS, bài “ Tình Nhớ “ (Tình ngỡ đã quên đi, như lòng cố lạnh lùng...). Lời tôi đổi, nói lên được tính dã man của con người cộng sản, mà Trịnh CS là một.

Các cháu tù hình sự, không còn lối thoát với cơn đói hoành hành thân xác. Trong những giờ làm lao động bên ngoài, các cháu vợ được bất cứ con trùng gì, như dế, châu chấu, cào cào, bọ ngựa hay cả con trùn, các cháu chỉ cần ngắt chân, lật cánh, phúi phúi rồi đưa vào miệng ăn sống ngon lành! Gặp bữa, có cháu bắt được nhiều mồi hơn ăn tại chỗ không hết, dấu cán bộ, nhắt vào lai ống quần, tay áo, đem về trại đến đêm lén lút ăn tiếp. Ăn để mà sống qua ngày, đa số ngã bệnh, chết lai rai mỗi ngày.

Trại có một đội lao động gọi là Đội tự giác, nhân số khoảng 40, tất cả đều là các cháu tù hình sự. Được tuyển chọn từ những cháu học tập cải tạo “có tiến bộ”, sinh hoạt “có thành tích”!

Đội tự giác xử dụng khoảng 20 chiếc xe cải tiến, xe thùng có hai bánh niềng sắt. Nhận công việc làm từ cán bộ trại và được tự do ra vào trại để thi hành công tác, có công an Quản giáo giám thị, nhưng không có công an vũ trang theo canh giữ. Sức khỏe các cháu Đội tự giác có phần khá hơn, nhờ những lúc chuyên chở thực phẩm từ Bộ chỉ huy trại vào khu giam tù, các cháu có cơ hội bòn tĩa được vài chút thức ăn, tuy vậy cũng không thấm đủ vào đâu, đói vẫn hoàn đói!

Những ngày không có công tác chuyên chở, đội tự giác cũng phải lao động cuốc đất trên các ruộng rẫy, nhưng các cháu Đội tự giác được đi lại dễ dãi hơn. Từ đó các cháu cử hai người đi tìm các loại rau cỏ có thể ăn được, dùng chiếc thùng lớn nấu nước để uống trong lúc làm lao động. Gần cuối giờ, cho rau vào thùng nấu chín, mang về trại chia nhau ăn, phụ thêm cho bữa cơm tù chẳng đủ vào đâu!

Mùa hè, miền rừng núi nắng cháy, rau cỏ dại không còn. Lâu lâu, gặp một vài cơn mưa dông, các vườn trồng cây mì (sắn) được bón phân xanh, gặp mưa rào đêm chồi nhanh hơn loại cây cỏ khác. Các cháu Đội tự giác vào vườn mì, hái đọt mì cho vào thùng nấu làm canh. Khoảng giữa tháng 5 năm 1981, đêm khuya đang ngủ, cửa nhà giam số 8 của chúng tôi có tiếng động mở khóa, cán bộ trực trại rọi đèn pin, bước vào gọi lớn:

-- Anh Khái, anh Nhu, mau theo tôi (tức đại tá bác sĩ Nguyễn Văn Khái và đại tá bác sĩ Phạm Văn Nhu.)

Cán bộ trực trại dẫn 2 bác sĩ qua khu tù hình sự. Chừng 15 phút sau, hai vị bác sĩ quay trở về nhà giam số 8, vào trong cửa nói lớn:

-- Các cháu Đội tự giác ăn canh đọt mì, trúng độc tình trạng rất nguy kịch, xin các bạn ai còn đường, còn đậu xanh, vui lòng nhín cho một ít để chúng tôi cấp tốc cứu các cháu.

Gom góp được một ít đường đậu, hai bác sĩ vội vã quay nhanh trở lại khu giam tù hình sự. Hơn một tiếng đồng hồ sau, hai bác sĩ trở về lảng, trầm buồn nói nhỏ:



-- Cả đội tự giác chết hết rồi ! cháu Sơn ( đội trưởng) to khỏe như vậy cũng đã chết ngay, may ra còn sống được hai em, nhờ dương bị bệnh, ăn ít hơn!

Đây đó có tiếng sụt sùi vì quá xúc động, cảm thương cho các cháu! Tôi thực sự lại khóc khi viết đến đây.

Thật vô nhân, tàn ác, giam tù bỏ đói, bệnh hoạn không thuốc men. Gặp lúc nguy ngập như vậy, không phương tiện cứu chữa. Bác sĩ “ngụy quân” đem giam tù đã 6 năm, hai bàn tay trắng, tài nào cứu được mạng người sắp chết. Vậy mà bọn chúng cũng trở mặt, há mồm lên tiếng kêu, cứu người.

Xế chiều ngày hôm sau, đội tù chúng tôi đang cuốc đất trên thửa ruộng cạnh ven rừng. Xa xa về hướng trại giam, chúng tôi thấy một đoàn xe cải tiến chừng hơn 15 chiếc, các cháu tù hình sự, một đứa kéo, hai đứa đẩy phía sau xe, hì hục kéo qua con đường đất đỏ dưới chơn đồi. Chúng tôi đoán biết đó là đoàn xe chở thi hài 37 cháu trong Đội tự giác đã chết tối hôm qua.

Khi đoàn xe gần đến sau lưng chúng tôi, không ai bảo ai, chúng tôi tự động quay mặt về đoàn xe chở xác, bỏ cuốc xém xuống đất, tay giở nón mũ áp vào ngực, đứng cúi đầu. Hai công an võ trang canh gác, đứng trên bờ ruộng, ngạc nhiên hét lớn:

-- Các anh làm gì vậy, làm gì vậy, tất cả làm việc đi, làm việc đi.

Mặc cho tên công an võ trang quát tháo, chúng tôi cứ tiếp tục đứng im, chờ cho đoàn xe đưa ma qua hết, chúng tôi mới trở lại làm việc. Không có lấy một chiếc quan tài, thi hài của các cháu được bó trong những chiếc chiếu, chần mền mà các cháu đã dùng để ngủ! Hai ba thi hài chất lên một xe, đưa ra chôn ở một triền đồi, nơi đã có nhiều mộ của các cháu tù hình sự chết lai rai trước đó, tù nhân chánh trị chúng tôi cũng đã có người vĩnh viễn nằm đó.

Đến nay, nghĩa địa này đã nằm sâu dưới đáy đập nước thủy điện Xuân Phước, Phú Yên!

Viết để Tưởng Niệm các bạn tù chánh trị, các cháu tù hình sự đã bỏ mình trong ngục tù Xuân Phước. Chắc các bạn, các cháu đã siêu thoát về một thế giới Vĩnh Hằng. Cầu xin các bạn, các cháu hộ trì lại cho Đất Nước Việt, Dân Tộc Việt sớm thoát khỏi chế độ Cộng sản tàn bạo, vô nhân!/.

California, Tháng Tư Đen 2012 - CHS/PCT/ĐN5460

**Cựu TNCT Chế Văn Thức.**

**Nguồn:** [https://groups.google.com/d/msgid/vbqgvn/CAAqdPnVbovNJ\\_r4WOBd8pw8sGp9X7GW1t4ETt2j%2BacYDDX1TKA%40mail.gmail.com](https://groups.google.com/d/msgid/vbqgvn/CAAqdPnVbovNJ_r4WOBd8pw8sGp9X7GW1t4ETt2j%2BacYDDX1TKA%40mail.gmail.com).

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

